

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BẮC NINH

TRƯỜNG CĐSP BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN**

**Trình độ đào tạo: Cao đẳng**

**Ngành đào tạo: Giáo dục Mầm non**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**(Áp dụng cho hệ cao đẳng tuyển sinh từ năm 2023)**

**1. Thông tin về giảng viên tham gia giảng dạy học phần**

TT	Họ tên giảng viên	Học hàm/ Học vị	Số điện thoại	Email	Đơn vị công tác	Địa điểm làm việc
1	Nguyễn Thị Huệ	Thạc sĩ	0942553311	tantanbibi@gmail.com	Khoa LLCT - TLGD	VPK LLCT- TLGD
2	Đỗ Thị Nguyệt	Thạc sĩ	0915808281	donguyet1969@gmail.com	Khoa LLCT - TLGD	VPK LLCT- TLGD

**2. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần: PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG

- Mã học phần: CT.MN.ĐC.05 - Số tín chỉ: 02

- Chuyên ngành đào tạo: Giáo dục Mầm non      Bậc đào tạo: Cao đẳng

Hình thức đào tạo: Chính quy/VLVH/Liên thông

- Các học phần tiên quyết: Học xong các học phần khoa học Mác – Lênin.

- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

+ Số giờ lí thuyết: 20+ Thực hành: 20+ Sinh viên tự học: 60

- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Lí luận chính trị, Khoa Lí luận chính trị - Tâm lí giáo dục

**3. Mục tiêu của học phần**

**3.1. Kiến thức:**

- Giải thích được các khái niệm, các thuật ngữ pháp lí cơ bản được đưa vào trong chương trình các vấn đề mới về hệ thống pháp luật Việt Nam, một số ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam (KTĐC 1)

- Trình bày được những nội dung cơ bản trong các bài học, biết liên hệ thực tiễn và ứng dụng kiến thức đã học vào trong học tập, công tác và trong đời sống (KTĐC1)

**3.2. Kỹ năng:**

- Vận dụng kiến thức đã học vào trong việc xử lý các vấn đề liên quan đến pháp luật về nơi làm việc và trong cộng đồng dân cư.
- Biết phân biệt tính hợp pháp, không hợp pháp của các hành vi biểu hiện trong đời sống hàng ngày.

### **3.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

- Có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau.
- Có khả năng tổ chức các hoạt động góp phần thực hiện kỉ luật học đường, kỉ cương xã hội (thực hiện và tuyên truyền thực hiện nội quy, quy chế, các quy định khác đối với công dân... và cách xử sự trong các mối quan hệ).

## **4. Chuẩn đầu ra của học phần:**

### **4.1. Về kiến thức**

KT1. Hiểu được một số nội dung cơ bản về nhà nước và pháp luật (KTĐC 1).

KT 2. Nắm được những nội dung cơ bản của một số luật như: luật Hiến pháp, luật Lao động, luật Dân sự, luật Hôn nhân và gia đình, luật Viên chức, luật Phòng chống tham nhũng (KTĐC 1).

### **4.2. Về kỹ năng**

#### **4.2.1. Về kỹ năng cứng (KNC)**

KNC 1. Có kỹ năng nhận thức và giải thích những vấn đề pháp luật trong đời sống xã hội, từ đó phân tích, đánh giá và xử lý được các tình huống trong quá trình giao tiếp, chăm sóc, giáo dục trẻ đảm bảo đúng pháp luật. (KNC4)

KNC2. Có kỹ năng vận dụng các kiến thức đã học để tư vấn tới đồng nghiệp, cha mẹ học sinh trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ, bảo vệ được quyền của trẻ em. (KNC6)

#### **4.2.2. Về kỹ năng mềm (KCM)**

- KNM1: Có kỹ năng hợp tác, giao tiếp trong quá trình nghiên cứu môn học; phân tích, khái quát, tổng hợp vấn đề nghiên cứu (KNM1)

- KNM2: Có kỹ năng tin học, sử dụng được một số phần mềm cơ bản nhằm phục vụ cho việc khai thác tài liệu, nghiên cứu môn học và quản lí lớp, chăm sóc, giáo dục trẻ sau này (KNM7).

- KNM 3: Có kỹ năng vận dụng những kiến thức luật để xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thực hiện quyền dân chủ trong trường (KNM11).

- KNM 4: Có kỹ năng tự học, tự nghiên cứu (KNM12)

### **4.3. Về năng lực (NL) tự chủ và trách nhiệm**

- NL1: Có năng lực làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi; hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm; năng lực đánh giá chất lượng hoạt động giảng dạy, giáo dục sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện nhiệm vụ của các thành viên trong nhóm. Chia sẻ kinh nghiệm, hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp về phát triển chuyên môn, nghiệp vụ bản thân (NL1).

- NL2: Trách nhiệm công dân: Thực hiện tốt đường lối chủ trương và pháp luật của nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân, tuân thủ mọi quy định của pháp luật. (NL2)





<b>Chương 10. Luật Phòng chống tham nhũng</b>	10.1. Định nghĩa và đặc trưng cơ bản của tham nhũng	x	x	x	x	x	x			
	10.2. Các hành vi tham nhũng theo quy định của pháp luật hiện hành.	x	x	x	x	x	x	x	x	x
	10.3. Tác hại của tham nhũng.	x	x	x	x	x	x	x	x	x
	10.4. Nguyên nhân và điều kiện của tham nhũng.	x	x	x	x	x	x	x	x	x
	10.5. Các giải pháp phòng chống tham nhũng.	x	x	x	x	x	x	x	x	x

## 6. Các yêu cầu của học phần

- *Yêu cầu đối với sinh viên:*

+ Đọc nghiên cứu trước giáo trình, chuẩn bị các ý kiến hỏi, làm bài tập, đề xuất khi nghe giảng.

+ Chuẩn bị câu hỏi thảo luận; đọc, sưu tầm các tư liệu liên quan đến bài học.

+ Tham dự ít nhất 80% số thời gian học tập trên lớp, đủ các yêu cầu của môn học, học phần và có đủ điểm các bài kiểm tra thường xuyên, định kì được quy định trong chương trình môn học, học phần;

+ Điểm trung bình chung các điểm kiểm tra thường xuyên, định kì không thấp hơn 4,0 điểm theo thang điểm 10;

- *Yêu cầu giảng viên:*

+ Nắm vững kiến thức cơ bản của pháp luật Việt Nam.

+ Lên kế hoạch xây dựng chương trình học phù hợp đối với sinh viên, nâng cao trình độ kỹ năng chuyên môn để truyền đạt kiến thức tối đa nhất cho sinh viên mình phụ trách.

+ Cập nhật được các tài liệu liên quan, các văn bản pháp luật sửa đổi và bổ sung.

+ Sử dụng có hiệu quả và an toàn các phương tiện dạy học, trang thiết bị dạy học, có phương pháp dạy học hiệu quả, phù hợp với nội dung môn học.

## 7. Nội dung, phương pháp dạy - học

TT số	Nội dung chi tiết	Phương pháp dạy – học	Giờ giảng dạy trên lớp		Giờ sinh viên tự học
			Lí thuyết	Bài tập/	

tiết theo CT				Thực hành/ Thảo luận	
1	<b>PHẦN I. LÝ LUẬN CHUNG VỀ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT</b> <b>Chương 1. Một số vấn đề cơ bản về nhà nước và pháp luật</b> 1.1. Một số vấn đề cơ bản về nhà nước. 1.1.1. Nguồn gốc và bản chất của nhà nước. 1.1.2. Đặc điểm và chức năng của nhà nước. 1.1.3. Các kiểu nhà nước .	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	LT1		
2	1.2. Một số vấn đề cơ bản về pháp luật. 1.2.1. Nguồn gốc, bản chất của pháp luật. 1.2.2. Đặc điểm và giá trị xã hội của pháp luật. 1.2.3. Các kiểu lịch sử cụ thể của pháp luật.	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	LT2		
3	Thảo luận	Thảo luận, gợi mở vấn đáp		TL1	
4	Thảo luận	Thảo luận, gợi mở vấn đáp		TL 2	
	Tự học của sinh viên 1. Tìm hiểu các kiểu lịch sử cụ thể của nhà nước và pháp luật 2. Tìm hiểu các chức năng của nhà nước; các loại văn bản quy phạm pháp luật. <b>Đọc tài liệu [1]</b>				6
5	<b>Chương 2. Nhà nước và pháp luật xã hội chủ nghĩa Việt Nam</b> 2.1. Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 2.1.1. Khái niệm, đặc trưng và vai trò Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. 2.1.2. Bộ máy Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. 2.1.3. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động cơ bản của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. 2.2. Pháp luật xã hội chủ nghĩa Việt Nam.	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	LT3		

	<p>2.2.1. Bản chất, nguyên tắc và vai trò của pháp luật xã hội chủ nghĩa Việt Nam.</p> <p>2.2.2. Thực hiện pháp luật và áp dụng pháp luật.</p> <p>2.2.3. Quan hệ pháp luật, vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lí.</p> <p>2.2.4. Ý thức pháp luật và pháp chế xã hội chủ nghĩa.</p>				
6	<p>Thảo luận:</p> <p>1. Thực trạng sinh viên vi phạm pháp luật về an toàn giao thông.</p> <p>2. Biện pháp để nâng cao ý thức chấp hành Luật về an toàn giao thông của sinh viên hiện nay</p>	Thảo luận, gợi mở vấn đáp		TL3	
	<p>Tự học của sinh viên</p> <p>1. Bộ máy nhà nước CHXHCN Việt Nam.</p> <p>2. Các biện pháp để nâng cao ý thức pháp luật và pháp chế.</p> <p>3. Cơ chế điều chỉnh của pháp luật đối với các quan hệ xã hội.</p> <p>Đọc tài liệu [1]</p>				4
7	<p><b>PHẦN II. MỘT SỐ NGÀNH LUẬT TRONG PHÁP LUẬT VIỆT NAM</b></p> <p><b>Chương 3. Luật Hiến pháp</b></p> <p>3.1. Khái niệm, đối tượng và phương pháp điều chỉnh</p> <p>3.1.1. Khái niệm.</p> <p>3.1.2. Đối tượng và phương pháp .</p> <p>3.2. Một số nội dung cơ bản của Hiến pháp 2013.</p> <p>3.2.1. Chế độ chính trị và chế độ kinh tế.</p>	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	LT4		
8	<p>3.2.2. Chính sách xã hội, văn hóa, giáo dục, khoa học - công nghệ, môi trường.</p> <p>3.2.3. Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.</p>	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	LT5		
9	Thảo luận	Thảo luận, gợi mở vấn đáp		TL4	

	<p>Tự học của sinh viên</p> <p>1. Vai trò của Luật Hiến pháp trong hệ thống PL Việt Nam</p> <p>Đọc tài liệu [1]</p> <p>2. Chính sách xã hội, văn hóa, giáo dục, khoa học - công nghệ, môi trường</p> <p>Đọc tài liệu [3] Điều 51 – điều 63</p>				6
10	<p><b>Chương 4. Luật Lao động</b></p> <p>4.1. Khái niệm, đối tượng và phương pháp điều chỉnh.</p> <p>4.1.1. Khái niệm.</p> <p>4.1.2. Đối tượng và phương pháp điều chỉnh.</p> <p>4.2. Các nguyên tắc cơ bản của Luật lao động.</p> <p>4.3. Nội dung quan hệ pháp luật lao động .</p> <p>4.3.1. Quyền và nghĩa vụ cơ bản của người lao động .</p> <p>4.3.2. Quyền và nghĩa vụ cơ bản của người chủ sử dụng lao động.</p>	<p>Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề</p>	LT6		
11	<p>4.4. Chế định về hợp đồng lao động.</p> <p>4.5. Chế định về tiền lương và bảo hiểm xã hội.</p> <p>4.6. Chế định về thời gian làm việc, thời gian nghỉ ngơi.</p>	<p>Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề</p>	LT7		
12	Thảo luận	Thảo luận, gợi mở vấn đáp		TL5	
13	Thảo luận	Thảo luận, gợi mở vấn đáp		TL6	
	<p>Tự học của sinh viên</p> <p>1. Quyền và nghĩa vụ cơ bản của người lao động và người sử dụng lao động.</p> <p>Đọc tài liệu [5] Điều 5 – điều 6</p> <p>2. Hợp đồng lao động.</p> <p>Đọc tài liệu [5] Điều 15 – điều 58</p> <p>3. Các nguyên tắc cơ bản của Luật Lao động.</p> <p>Đọc tài liệu [5] Tr 155</p> <p>4. Thời gian làm việc, thời gian nghỉ ngơi.</p>				6



	Đọc tài liệu [5] Điều 104 – điều 114				
14	<b>Kiểm tra</b> <i>Mục tiêu:</i> Kiểm tra kiến thức cơ bản về nhà nước, pháp luật, Luật Hiến pháp, Luật Lao động			TL7	
15	<b>Chương 5. Luật Dân sự</b> 5.1. Khái niệm, đối tượng và phương pháp điều chỉnh. 5.2. Một số nội dung của Bộ luật Dân sự. 5.2.1. Quyền nhân thân. 5.2.2. Quyền sở hữu.	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	LT8		
16	5.2.3. Quyền thừa kế. 5.3. Hợp đồng nhân sự	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	LT9		
17	Thảo luận	Thảo luận, gợi mở vấn đáp		TL8	
18	Thảo luận	Thảo luận, gợi mở vấn đáp		TL9	
19	Thảo luận	Thảo luận, gợi mở vấn đáp		TL10	
	Tự học của sinh viên 1. Hợp đồng dân sự. Đọc tài liệu [6] Điều 402				6
20	<b>Chương 6. Luật Giáo dục</b> 6.1. Khái niệm, đối tượng và phương pháp điều chỉnh. 6.2. Những nội dung cơ bản của pháp luật giáo dục. 6.2.1. Hệ thống giáo dục quốc dân. 6.2.2. Quyền và nghĩa vụ tập của công dân.	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	LT10		
21	6.2.3. Nhiệm vụ và quyền của nhà giáo. 6.2.4. Nhiệm vụ và quyền của người học. 6.2.5. Quản lí nhà nước về giáo dục. 6.2.6. Trách nhiệm của nhà trường, gia đình và xã hội	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	LT11		
22	Thảo luận	Thảo luận, gợi mở vấn đáp		TL11	

23	Thảo luận	Thảo luận, gọi mở vấn đáp		TL12	
	Tự học của sinh viên 1. Hệ thống giáo dục quốc dân. 2. Trách nhiệm của nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục.				6
24	<b>Chương 7. Luật Hình sự</b> 7.1. Khái niệm, đối tượng và phương pháp điều chỉnh. 7.2. Một số nội dung cơ bản của Luật hình sự. 7.2.1. Tội phạm, phân loại tội phạm.	Gọi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	LT12		
25	7.2.2. Hình phạt, các loại hình phạt. 7.2.3. Những trường hợp được miễn truy cứu trách nhiệm hình sự	Gọi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	LT13		
26	Thảo luận	Thảo luận, gọi mở vấn đáp		TL13	
27	Thảo luận	Thảo luận, gọi mở vấn đáp		TL14	
	Tự học của sinh viên Đối tượng và phương pháp điều chỉnh của luật hình sự. Đọc tài liệu [1]				4
28	<b>Chương 8: Luật Hành chính</b> 8.1. Khái niệm, đối tượng và phương pháp điều chỉnh . 8.2. Quan hệ pháp luật hành chính. 8.2.1. Khái niệm, đặc điểm của Quan hệ pháp luật hành chính.	Gọi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	LT14		
29	8.2.2. Chủ thể - khách thể của quan hệ pháp luật hành chính. 8.3. Vi phạm hành chính và xử lý vi phạm hành		LT15		

	chính 8.3.1. Vi phạm hành chính 8.3.2. Xử lý vi phạm hành chính				
30	Thảo luận Lấy một số tình huống thực tế sinh viên vi phạm hành chính về an toàn giao thông và chỉ rõ các hình phạt khi vi phạm hành chính về an toàn giao thông	Thảo luận, gợi mở vấn đáp		TL15	
	Tự học của sinh viên 1. Khái niệm, đặc điểm của Quan hệ pháp luật hành chính 2. Chủ thể - khách thể của quan hệ pháp luật hành chính. Đọc tài liệu [4]				6
31	<b>Kiểm tra</b> Mục tiêu: Kiểm tra kiến thức cơ bản về Luật Dân sự, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Viên chức			TL16	
32	<b>Chương 9. Luật Viên chức</b> 9.1. Khái niệm và đối tượng điều chỉnh. 9.2. Một số nội dung cơ bản. 9.2.1. Quyền và nghĩa vụ của viên chức	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	LT16		
33	9.2.2. Tuyển dụng và sử dụng viên chức. 9.2.3. Khen thưởng và xử lý vi phạm.	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	LT17		
34	Thảo luận	Thảo luận, gợi mở vấn đáp		TL17	
35	Thảo luận	Thảo luận, gợi mở vấn đáp		TL18	
	Tự học của sinh viên 1. Đánh giá viên chức Đọc tài liệu [4] Điều 29 – điều 44 2. Chế độ thôi việc, hưu trí Đọc tài liệu [4] Điều 29, điều 45, 46 3. Các hình thức kỷ luật đối với viên chức				6

	Đọc tài liệu [4]Điều 52				
36	<b>Chương 10. Luật Phòng chống tham nhũng</b> 10.1. Định nghĩa và đặc trưng cơ bản của tham nhũng. 10.1.1. Định nghĩa 10.1.2. Đặc trưng cơ bản. 10.2. Các hành vi tham nhũng theo quy định của pháp luật hiện hành.	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	LT18		
37	10.3. Tác hại của tham nhũng. 10.3.1. Tác hại về chính trị. 10.3.2. Tác hại về kinh tế. 10.3.3. Tác hại về xã hội. 10.4. Nguyên nhân và điều kiện của tham nhũng. 10.4.1. Nguyên nhân và điều kiện khách quan. 10.4.2. Nguyên nhân và điều kiện chủ quan.	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	LT19		
38	10.5. Các giải pháp phòng chống tham nhũng. 10.5.1. Các giải pháp phòng ngừa tham nhũng. 10.5.2. Các giải pháp phát hiện tham nhũng. 10.5.3. Xử lý hành vi tham nhũng và tài sản tham nhũng.	Gợi mở vấn đáp, thuyết trình, giảng giải minh họa, kiến tạo, phát hiện và giải quyết vấn đề	LT20		
39	Thảo luận Hãy phân tích thực trạng công cuộc đấu tranh phòng chống tham nhũng của Việt Nam trong cuốn sách : “ Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh ” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.	Thảo luận, gợi mở vấn đáp		TL19	
40	Thảo luận Hãy phân tích các biện pháp để giải quyết tham nhũng theo quan điểm “Nhất quán phương châm: Phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực từ sớm từ xa, cả ngọn lẫn gốc” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng viết trong cuốn sách: “ Kiên quyết, kiên trì đấu	Thảo luận, gợi mở vấn đáp		TL20	

	tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh ”.				
	Tự học của sinh viên 1. Nguyên nhân và điều kiện của tham nhũng. Đọc tài liệu [1] 2. Các giải pháp phát hiện tham nhũng. Đọc tài liệu [1]				10
<b>Tổng</b>			<b>20</b>	<b>20</b>	<b>60</b>

## 8. Tài liệu chính và tài liệu tham khảo

- Tài liệu chính:

[1]. Chu Thị Nga - Phạm Thị Hải (2020), Tài liệu học tập: Pháp Luật đại cương, Trường CDSP Bắc Ninh.

[2]. Lê Minh Toàn (2020), Pháp luật đại cương, NXB Giáo dục Việt Nam.

- Tài chính tham khảo:

[3]. Luật Hiến pháp 2013

[4]. Luật viên chức 2019

[5]. Luật Lao động 2019

[6]. Luật Dân sự 2017

[7]. Luật Hôn nhân và gia đình 2015

[8]. Luật Hành chính 2016

[9]. Luật hình sự 2015

[10]. Luật giao thông đường bộ 2008

[11]. Luật Phòng, chống tham nhũng 2018

[12]. Chính phủ, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 1 tháng 7 năm 2019, Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

[13]. Nguyễn Phú Trọng (2023), Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, NXB chính trị quốc gia sự thật.

## 9. Phương thức kiểm tra, đánh giá điểm học phần

### 9.1. Điểm trung bình các điểm kiểm tra và điểm thi kết thúc học phần:

\* Điểm trung bình các điểm kiểm tra (trọng số 0,4): là trung bình cộng của các điểm kiểm tra thường xuyên, định kì theo hệ số của từng loại điểm:

- Kiểm tra thường xuyên (hệ số 1): 1 điểm

- Kiểm tra định kì (hệ số 2): 1 điểm

\* Thi kết thúc học phần (trọng số 0,6):

- Hình thức thi: Vấn đáp

- Thời gian: Theo quy định về thi vấn đáp của trường

**9.2. Điều kiện dự thi kết thúc học phần**

- Tham dự ít nhất 80% số thời gian học tập trên lớp, đủ các yêu cầu của học phần và có đủ điểm các bài kiểm tra thường xuyên, định kì được quy định trong đề cương chi tiết học phần;

- Điểm trung bình các điểm kiểm tra không thấp hơn 4,0 điểm theo thang điểm 10.

**9.3. Thang điểm:** Điểm học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), được làm tròn đến **một** chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ.

*Bắc Ninh, ngày 30 tháng 6 năm 2023*

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

(đã ký)

**Nguyễn Thị Thương**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

(đã ký)

**Nguyễn Hữu Niên**

**PHỤ LỤC I.****MA TRẬN MÔ TẢ CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN VỚI CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO****NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON**

1. Trình độ đào tạo: Cao đẳng

2. Ngành đào tạo: Giáo dục Mầm non (GDMN)

5. Thời gian đào tạo: 3 năm

Học phần: Pháp luật đại cương

3. Mã ngành: 51140201

4. Loại hình đào tạo: Chính quy/VLVH/Liên thông

Trưởng bộ môn (Kí, ghi rõ họ và tên): Nguyễn Hữu Niên

<b>Tiêu chuẩn</b>	<b>Tiêu chí</b>	<b>Chỉ báo</b>	<b>Được thể hiện và mô tả trong học phần</b>
<b>1. Phẩm chất</b>	1.1.Yêu quê hương, đất nước	1.1.1	x
		1.1.2	x
		1.1.3	x
		1.1.4	x
	1.2.Mến trẻ	1.2.1	x
		1.2.2	x
		1.2.3	x
	1.3.Yêu nghề	1.3.1	x
		1.3.2	x
		1.3.3	x
	1.4.Trung thực	1.4.1	x
		1.4.2	x
		1.4.3	x
	1.5.Trách nhiệm	1.5.1	x
		1.5.2	x
		1.5.3	x
		1.5.4	x
		1.5.5	x

<b>2. Năng lực chung</b>	1.6.Tự học	1.6.1	x
		1.6.2	x
		1.6.3	x
	2.1.Năng lực tự chủ và thích ứng với những thay đổi	2.1.1	x
		2.1.2	x
		2.1.3	x
		2.1.4	x
		2.1.5	x
	2.2. Năng lực giao tiếp và hợp tác	2.2.1	
		2.2.2	
		2.2.3	
		2.2.4	
		2.2.5	
		2.2.6	
		2.2.7	
	2.3.Năng lực lãnh đạo	2.3.1	
		2.3.2	
		2.3.3	
	2.4.Năng lực giải quyết vấn đề	2.4.1	
		2.4.2	
2.4.3			
2.4.4			

		2.4.5		
		2.4.6		
	2.5. Năng lực về xây dựng văn hóa nhà trường	2.5.1	x	
		2.5.2	x	
		2.5.3	x	
	2.6. Năng lực phản biện	2.6.1	x	
		2.6.2	x	
		2.6.3	x	
	<b>3. Năng lực sư phạm</b>	3.1. Năng lực lập kế hoạch dạy học và tổ chức thực hiện Chương trình Giáo dục Mầm non.	3.1.1	
			3.1.2	
			3.1.3	
			3.1.4	
			3.1.5	
			3.1.6	
3.1.7				
3.1.8				
3.1.9				
3.2. Năng lực chăm sóc và giáo dục		3.2.1		
		3.2.2		
		3.2.3		
		3.2.4		
		3.2.5		
		3.2.6		
		3.2.7		
3.3. Năng lực định hướng		3.3.1		
		3.3.2		
		3.3.3		
3.4. Năng lực hoạt động xã hội		3.4.1		
		3.4.2		
		3.4.3		
3.5 Năng lực phát triển nghề		3.5.1		
		3.5.2		

	nghệ	3.5.3	
		3.5.4	
<b>4 Năng lực nghề nghệ</b>	4.1. Năng lực khoa học GDMN	4.1.1	
		4.1.2	
		4.1.3	
		4.1.4	
	4.2. Năng lực sử dụng học vấn giáo dục tổng quát và học vấn khoa học GDMN để giải thích Chương trình GDMN	4.2.1	
		4.2.2	
		4.2.3	
	4.3. Năng lực hiểu và vận dụng các kiến thức khoa học tổng quát và khóa học ngành vào thực tiễn	4.3.1	
		4.3.2	
		4.3.3	
		4.3.4	
		4.3.5	
	4.4. Năng lực nghiên cứu khoa học GDMN	4.4.1	
		4.4.2	
		4.4.3	
	4.5. Năng lực sử dụng tiếng nước ngoài trong hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ em	4.5.1	
		4.5.2	
		4.5.3	
	4.6. Năng lực sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ em	4.6.1	
		4.6.2	
		4.6.3	



## PHỤ LỤC II.

**BẢNG LIÊN KẾT CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN VỚI CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO  
GIÁO VIÊN MẦM NON, TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG**

Mã học phần	Tên học phần	Kiến thức															Kỹ năng												Năng lực tự chủ và trách nhiệm											
		Kiến thức đại cương					Kiến thức chuyên ngành										Kỹ năng cứng						Kỹ năng mềm																	
		K T Đ C 1	K T Đ C 2	K T Đ C 3	K T Đ C 4	K T Đ C 5	K T C N 1	K T C N 2	K T C N 3	K T C N 4	K T C N 5	K T C N 6	K T C N 7	K T C N 8	K T C N 9	K T C N 10	K N C 1	K N C 2	K N C 3	K N C 4	K N C 5	K N C 6	K N M 1	K N M 2	K N M 3	K N M 4	K N M 5	K N M 6	K N M 7	K N M 8	K N M 9	K N M 10	K N M 11	K N M 12	N L 1	N L 2	N L 3			
CT.M N.ĐC. 05	Pháp luật đại cương	x	x													x	x																					x	x	x

*Ghi chú: Chuẩn đầu ra của học phần đáp ứng chuẩn đầu ra nào của chuẩn đầu ra chương trình đào tạo thì đánh dấu “x” tương ứng.*